

Bài 4: Mô

Câu 1: Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng ?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng
- C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau
- D. Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

Lời giải

Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có cấu tạo giống nhau, đảm nhận chức năng nhất định

Đáp án cần chọn là: D

Câu 2: Mô là

- A. tập hợp các cấu trúc có cùng chức năng.
- B. tập hợp các cấu trúc trong tế bào có cấu tạo gần giống nhau.
- C. tập hợp các tế bào chuyên hoá, có cấu tạo giống nhau và đảm nhận những chức năng nhất định.
- D. tập hợp các tế bào có chức năng bảo vệ.

Lời giải

Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có cấu tạo giống nhau, đảm nhận chức năng nhất định.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 3: Mô là gì?

- A. Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có hình dạng giống nhau, cùng thực hiện chức năng nhất định.
- B. Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có cấu trúc giống nhau, cùng thực hiện chức năng nhất định.
- C. Mô là tập hợp các tế bào giống nhau, cùng thực hiện một chức năng.

D. Mô là tập hợp gồm các tế bào khác nhau ,thực hiện chức năng khác nhau.

Lời giải

Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có cấu tạo giống nhau, đảm nhận chức năng nhất định.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4: Dựa trên cơ sở nào mà người ta phân chia các loại mô chính trong cơ thể?

- A. Cấu trúc
- B. Tính chất
- C. Chức năng
- D. Cả A và C

Lời giải

Dựa trên cấu trúc và chức năng của mô, người ta phân chia được các loại mô chính trong cơ thể.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 5: Trong cơ thể người có mấy loại mô chính ?

- A. 5 loại
- B. 2 loại
- C. 4 loại
- D. 3 loại

Lời giải

Trong cơ thể người có 4 loại mô chính

Đáp án cần chọn là: C

Câu 6: Các loại mô chính trong cơ thể người là:

- A. Mô cơ, mô mỡ, mô liên kết và mô thần kinh.
- B. Mô cơ, mô mỡ, mô liên kết, mô xương và mô máu.

- C. Mô cơ, mô biểu bì, mô liên kết và mô thần kinh.
- D. Mô cơ, mô xương, mô liên kết và mô thần kinh.

Lời giải

Các loại mô chính trong cơ thể người là: mô cơ, mô biểu bì, mô liên kết và mô thần kinh.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 7: Các mô biểu bì có đặc điểm nổi bật nào sau đây ?

- A. Gồm những tế bào trong suốt, có vai trò xử lý thông tin
- B. Gồm các tế bào chết, hóa sừng, có vai trò chống thấm nước
- C. Gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết
- D. Gồm các tế bào nằm rời rạc với nhau, có vai trò dinh dưỡng

Lời giải

Các mô biểu bì gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết

Đáp án cần chọn là: C

Câu 8: Mô biểu bì có đặc điểm

- A. gồm các cấu trúc có cùng chức năng.
- B. gồm các cấu trúc trong tế bào có cấu tạo gần giống nhau.
- C. gồm các tế bào chuyên hoá, có cấu tạo giống nhau và đảm nhận những chức năng nhất định.
- D. gồm các tế bào xếp sát nhau có chức năng bảo vệ, hấp thụ và tiết.

Lời giải

Mô biểu bì gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết

Đáp án cần chọn là: D

Câu 9: Mô biểu bì có đặc điểm chung là:

- A. Xếp sát nhau phủ ngoài cơ thể hoặc lót trong các cơ quan

- B. Liên kết các tế bào nằm rải rác trong cơ thể
- C. Có khả năng co dẫn tạo nên sự vận động.
- D. Tiếp nhận kích thích và xử lý thông tin.

Lời giải

Các mô biểu bì gồm các tế bào xếp sát nhau, phủ ngoài cơ thể hoặc lót trong các cơ quan.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 10: Đặc điểm của mô biểu bì là

- A. các tế bào xếp sát nhau
- B. các tế bào gói lên nhau
- C. các tế bào ngăn cách nhau bởi các khoảng gian bào
- D. các tế bào nối đuôi nhau thành dải

Lời giải

Đặc điểm của mô biểu bì là các tế bào xếp sát nhau.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 11: Các tế bào xếp sát nhau, phủ ngoài cơ thể lót trong các cơ quan là

- A. mô biểu bì.
- B. mô liên kết
- C. mô cơ.
- D. mô thần kinh

Lời giải

Các tế bào xếp sát nhau, phủ ngoài cơ thể lót trong các cơ quan là mô biểu bì.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 12: Mô liên kết gồm

- A. các tế bào liên kết rải rác trong chất nền, có chức năng tạo ra bộ khung cơ thể, neo giữ các cơ quan.
- B. các cấu trúc trong tế bào có cấu tạo gần giống nhau.
- C. các tế bào chuyên hoá, có cấu tạo giống nhau và đảm nhận những chức năng nhất định.
- D. các tế bào xếp sát nhau có chức năng bảo vệ, hấp thụ và tiết.

Lời giải

Mô liên kết gồm: các tế bào liên kết nằm rải rác trong chất nền.

Có chức năng nâng đỡ, liên kết các cơ quan.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 13: Mô liên kết có cấu tạo.

- A. gồm tế bào và phi bào (sợi đàn hồi, chất nền)
- B. Chủ yếu là tế bào có nhiều hình dạng khác nhau
- C. Các tế bào dài, tập trung thành bó
- D. Các tế bào ngắn không có phi bào

Lời giải

Mô liên kết gồm: các tế bào nằm rải rác trong phi bào (sợi đàn hồi, chất nền).

Đáp án cần chọn là: A

Câu 14: Máu được xếp vào loại mô gì ?

- A. Mô thần kinh
- B. Mô cơ
- C. Mô liên kết
- D. Mô biểu bì

Lời giải

Máu được xếp vào loại mô liên kết.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 15: Dựa vào phân loại, em hãy cho biết mô nào dưới đây không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại ?

- A. Mô máu
- B. Mô cơ trơn
- C. Mô xương
- D. Mô mỡ

Lời giải

Mô cơ trơn không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại, vì mô máu, mô xương và mô mỡ đều là mô liên kết.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 16: Mô cơ ở người được phân chia thành mấy loại?

- A. 5 loại
- B. 4 loại
- C. 3 loại
- D. 2 loại

Lời giải

Mô cơ ở người được phân chia thành 3 loại.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 17: Mô cơ có mấy loại :

- A. 3
- B. 2
- C. 4
- D. 5

Lời giải

Mô cơ ở người được phân chia thành 3 loại.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 18: Mô cơ gồm các loại :

- A. Mô cơ vân, mô cơ trơn, mô cơ tim
- B. Mô cơ vân, mô cơ trơn, mô sụn
- C. Mô cơ vân, mô cơ trơn, mô xương
- D. Mô cơ vân, mô cơ trơn, mô mỡ

Lời giải

Mô cơ ở người được phân chia thành 3 loại: mô cơ vân, mô cơ trơn, mô cơ tim.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 19: Mô cơ gồm

- A. Các mô cơ vân
- B. Các mô cơ trơn.
- C. Các mô cơ tim
- D. Cả A, B và C.

Lời giải

Mô cơ gồm 3 loại: mô cơ vân, mô cơ tim, mô cơ trơn.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 20: Tế bào cơ trơn và tế bào cơ tim giống nhau ở đặc điểm nào sau đây ?

- A. Chỉ có một nhân
- B. Có vân ngang
- C. Gắn với xương
- D. Hình thoi, nhọn hai đầu

Lời giải

Loại trừ B, C, D.

A. Tế bào cơ trơn có một nhân và tế bào cơ tim có một hoặc vài nhân.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 21: Sự khác nhau căn bản nhất về chức năng giữa cơ vân và cơ trơn?

A. Tế bào cơ vân có nhiều nhân, tế bào cơ trơn có một nhân

B. Tế bào cơ vân có các vân ngang, tế bào cơ trơn không có

C. Cơ vân gắn với xương, cơ trơn tạo nên thành nội quan

D. Cơ trơn co rút không tùy ý, cơ vân co rút tùy ý.

Lời giải

Cơ trơn co rút không theo ý thức, cơ vân co rút theo ý thức.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 22: Noron là tên gọi khác của

A. tế bào cơ vân.

B. tế bào thần kinh.

C. tế bào thần kinh đệm.

D. tế bào xương.

Lời giải

Noron là tên gọi khác của tế bào thần kinh.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 23: Tế bào thần kinh còn được gọi là gì?

A. Tổ chức thần kinh đệm

B. Noron.

C. Sợi nhánh

D. Sợi trục và sợi nhánh.

Lời giải

Nơron là tên gọi khác của tế bào thần kinh.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 24: Cấu tạo sợi nhánh và sợi trục của nơron khác nhau căn bản nhất ở điểm nào?

- A. Sợi nhánh là loại tua ngắn, sợi trục là loại tua dài.
- B. Sợi nhánh có thể gồm nhiều sợi, sợi trục chỉ gồm một sợi
- C. Sợi trục có bao miêlin, sợi nhánh không có
- D. Xung thần kinh bao giờ cũng đi từ sợi nhánh vào thân nơron và từ thân nơron ra sợi trục

Lời giải

Sợi nhánh là loại tua ngắn, phân nhánh còn sợi trục là loại tua dài

Đáp án cần chọn là: A

Câu 25: Khi nói về sự tạo thành xinap, nhận định nào dưới đây là đúng ?

- 1. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác
- 2. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi trục của nơron khác
- 3. Được tạo thành giữa đầu mút sợi nhánh của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác
- 4. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron với cơ quan phản ứng

A. 1, 4

B. 1, 3, 4

C. 2, 3

D. 2, 4

Lời giải

Nhận định đúng là 1, 4.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 26: Trong cơ thể mô thần kinh có chức năng gì?

- A. Co, dẫn
- B. Nâng đỡ, liên hệ.
- C. Bảo vệ, hấp thụ, bài tiết
- D. Tiếp nhận, trả lời các kích thích.

Lời giải

Chức năng của mô thần kinh là tiếp nhận kích thích, xử lý thông tin và điều hòa hoạt động các cơ quan đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan và sự thích ứng với môi trường.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 27: Mô thần kinh có chức năng :

- A. Điều hoà hoạt động của các cơ quan
- B. Liên kết cơ quan trong cơ thể với nhau
- C. Giúp các cơ quan hoạt động dễ dàng
- D. Bảo vệ nâng đỡ cơ thể.

Lời giải

Chức năng của mô thần kinh là tiếp nhận kích thích, xử lý thông tin và điều hòa hoạt động các cơ quan đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan và sự thích ứng với môi trường.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 28: Trong cơ thể mô biểu bì có chức năng gì ?

- A. Co, dẫn.
- B. Bảo vệ, hấp thụ, bài tiết

- C. Nâng đỡ, liên hệ.
- D. Tiếp nhận, trả lời các kích thích.

Lời giải

Trong cơ thể mô biểu bì có chức năng bảo vệ, hấp thụ, bài tiết.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 29: Chức năng của mô biểu bì là:

- A. Bảo vệ, hấp thụ và bài tiết
- B. Tham gia chức năng vận động cơ thể
- C. Nuôi dưỡng cơ thể
- D. Tất cả A, B, C đều đúng

Lời giải

Mô biểu bì có chức năng bảo vệ, hấp thụ, bài tiết.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 30: Chức năng của mô biểu bì là :

- A. Bảo vệ và nâng đỡ cơ thể
- B. Bảo vệ, hấp thụ và tiết các chất
- C. Co giãn và che chở cho cơ thể
- D. Giúp các cơ quan hoạt động dễ dàng.

Lời giải

Mô biểu bì có chức năng bảo vệ, hấp thụ, bài tiết.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 30: Mô liên kết có chức năng:

- A. Nâng đỡ, liên kết các cơ quan
- B. Bảo vệ, hấp thụ, tiết

- C. Co giãn và che chở cơ thể
- D. Điều hoà hạt động của các cơ quan.

Lời giải

Mô liên kết có chức năng nâng đỡ và liên kết các cơ quan.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 31: Trong cơ thể người, loại mô nào có chức năng nâng đỡ và là cầu nối giữa các cơ quan ?

- A. Mô cơ
- B. Mô thần kinh
- C. Mô biểu bì
- D. Mô liên kết

Lời giải

Mô liên kết có chức năng nâng đỡ và là cầu nối giữa các cơ quan.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 32: Mô liên kết có chức năng .

- A. Nâng đỡ, liên kết các cơ quan
- B. Bảo vệ, hấp thụ, tiết
- C. Co giãn và che chở cơ thể
- D. Điều hoà hạt động của các cơ quan.

Lời giải

Mô liên kết có chức năng nâng đỡ và liên kết các cơ quan.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 33: Cơ vân có đặc điểm

- A. các tế bào dài, có nhiều nhân, có vân ngang.

- B. tế bào có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.
- C. tế bào phân nhánh, có 1 nhân và nối với nhau bằng các đĩa nối.
- D. tế bào ngắn, không có nhân.

Lời giải

Cơ vân có đặc điểm các tế bào dài, có nhiều nhân, có vân ngang.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 34: Mô cơ vân có đặc điểm :

- A. Tế bào thuôn nhọn hai đầu.
- B. Tế bào hình sợi.
- C. Gồm nhiều sợi cơ có vân ngang.
- D. Tế bào không có vân ngang.

Lời giải

Cơ vân có đặc điểm các tế bào dài, có nhiều sợi cơ, có vân ngang.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 35: Loại cơ co rút tự ý là:

- A. Cơ trơn
- B. Cơ tim
- C. Cơ vân
- D. Cả A, B và C

Lời giải

Cơ vân có khả năng co rút tự ý.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 36: Cơ trơn có đặc điểm

- A. các tế bào dài, có nhiều nhân, có vân ngang.

- B. tế bào có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.
- C. tế bào phân nhánh, có 1 nhân và nối với nhau bằng các đĩa nối.
- D. tế bào ngắn, không có nhân.

Lời giải

Cơ trơn có đặc điểm tế bào có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 37: Tế bào có hình thoi và chỉ có một nhân là đặc điểm của loại mô nào ?

- A. Mô cơ vân
- B. Mô cơ tim
- C. Mô cơ trơn
- D. Mô liên kết

Lời giải

Cơ trơn có đặc điểm tế bào có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 38: Tế bào cơ tim gồm

- A. các tế bào dài, có nhiều nhân, có vân ngang.
- B. tế bào có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.
- C. tế bào phân nhánh, có nhiều nhân và nối với nhau bằng các đĩa nối.
- D. tế bào ngắn, không có nhân.

Lời giải

Tế bào cơ tim gồm tế bào phân nhánh, có nhiều nhân và nối với nhau bằng các đĩa nối.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 39: Chức năng co, dẫn tạo nên sự vận động. Đây là chức năng của loại mô nào sau đây ?

- A. Mô cơ
- B. Mô liên kết
- C. Mô biểu bì
- D. Mô thần kinh

Lời giải

Chức năng co, dẫn tạo nên sự vận động là của mô cơ.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 40: Mô thần kinh có cấu tạo

- A. gồm các cấu trúc có cùng chức năng.
- B. gồm các tế bào thần kinh gọi là các nơron và các tế bào thần kinh đệm.
- C. gồm các tế bào chuyên hoá, có cấu tạo giống nhau và đảm nhận những chức năng nhất định.
- D. gồm các tế bào xếp sát nhau có chức năng bảo vệ, hấp thụ và tiết.

Lời giải

Mô thần kinh có cấu tạo gồm các tế bào thần kinh gọi là các nơron và các tế bào thần kinh đệm.

Đáp án cần chọn là: B